

Số: **53** /2016 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 31 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình
cận nghèo trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày
13/6/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND ngày 4/8/2016 của HĐND tỉnh
về việc Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình
cận nghèo trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016 -2020;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2039/TTr-SYT ngày
29/8/2016,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2020.

2. Đối tượng áp dụng

Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

Điều 2. Mức hỗ trợ, nguồn kinh phí

1. Mức hỗ trợ (ngoài 70% mức đóng bảo hiểm y tế do Ngân sách Trung ương hỗ trợ):

a) Năm 2016: Hỗ trợ 10% kinh phí đóng bảo hiểm y tế;

b) Năm 2017: Hỗ trợ 15% kinh phí đóng bảo hiểm y tế;



- c) Năm 2018: Hỗ trợ 20% kinh phí đóng bảo hiểm y tế;
- d) Năm 2019: Hỗ trợ 25% kinh phí đóng bảo hiểm y tế;
- đ) Năm 2020: Hỗ trợ 30% kinh phí đóng bảo hiểm y tế.

2. Nguồn kinh phí được bố trí trong dự toán chi ngân sách địa phương hàng năm và 20% số kinh phí dành cho khám bệnh, chữa bệnh chưa sử dụng hết trong năm theo quy định tại Khoản 3, Điều 35 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (nếu có).

Điều 3. Phân công trách nhiệm

1. Bảo hiểm Xã hội tỉnh Nghệ An

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh - Xã hội, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo quy định tại Quyết định này;

b) Hoàn trả 10% mức đóng cho đối tượng theo quy định tại Điều 4 Quyết định này.

2. Sở Tài chính

a) Lập dự toán kinh phí hỗ trợ đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo tham gia BHYT hàng năm từ nguồn ngân sách nhà nước; tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

b) Bảo đảm và cấp kịp thời kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo cho Quỹ BHYT theo quy định tại Quyết định này;

c) Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế báo cáo định kỳ tình hình, kết quả và kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Y tế

a) Phối hợp với Bảo hiểm Xã hội tỉnh hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo quy định tại Quyết định này; Đồng thời kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm theo đúng quy định của pháp luật;

b) Quản lý, theo dõi và chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh tổ chức thực hiện tốt hoạt động khám, chữa bệnh BHYT đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo tham gia BHYT trên địa bàn;

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

Người thuộc hộ gia đình cận nghèo đã tham gia bảo hiểm y tế mà thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng đến 31/12/2016 được hoàn trả 10% kinh phí đã đóng bảo hiểm y tế. Thời gian được tính để hoàn trả kể từ ngày Quyết định này có

hiệu lực thi hành đến ngày 31/12/2016. Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế hướng dẫn việc thực hiện nội dung này.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2016.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Lao động - Thương binh - Xã hội; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Y tế; Bộ Tài chính (b/c);
- BHXH Việt Nam (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp (b/c);
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh (b/c);
- TTr. Tỉnh ủy; TTr. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- CV: VX (Hương), TM;
- Trung tâm CB tỉnh;
- Lưu: VT.UB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Minh Thông

